TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH

-Bản án số:153/2018/HSST
Ngày: 25/9/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH

N ỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Sơn.
- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thế Sách.
2. Ông Nguyễn Văn Hiệt.

Th- ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Quốc Huy - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Quế Võ- tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ- tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Ông Ngô Thanh Tuấn- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ- Bắc Ninh, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 145/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 đối với **bị cáo**: **Nguyễn Hữu N,** sinh năm 1987. Tên gọi khác: Không; Giới tính: N. HKTT: thôn Đạo Ngạn, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12. Là con ông Nguyễn Hữu Ph (đã chết) và bà Phạm Thị H. Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Có vợ là Dương Thị Th, sinh năm 1990. Có 02, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 20/2/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử, phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo K1, Đ138- Bộ luật hình sự (BLHS) năm 1999. Ngày 21/3/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử, phạt 12 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo K1, Đ139 BLHS năm 1999. Tổng hợp của 02 bản án trên là 21 tháng tù giam. Ngày 23/5/2015, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Năm 2014 đã chấp hành xong án phí HSST của 02 bản án trên.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/5/2018 đến ngày 02/6/2018 chuyển tạm giam cho đến nay, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ngọ Thanh L, sinh năm 1984, địa chỉ: Ngọc Đôi, Kim Chân, TP. Bắc Ninh, T. Bắc Ninh. Xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 25/5/2018, bị cáo bắt xe taxi sang nhà bạn ở xã Đại Xuân, huyện Quế Võ chơi. Đến nơi, do không liên hệ được với bạn, N đi bộ lang thang ở khu vực đê Sông Cầu thuộc xã Đại Xuân, huyện Quế Võ.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, N đi bộ vào Công ty đóng tàu Hà Vinh thuộc thôn Liễn Thượng, xã Đại Xuân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; N nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda Super Deam màu nâu, BKS: 99E1-049.73 của anh Ngọ Thanh L, sinh năm 1984 ở xã Ngọc Đôi, Kim Chân, TP. Bắc Ninh, T. Bắc Ninh là công nhân của Công ty Hà Vinh dựng ở sân không khóa cổ, khóa càng và không có người trông coi. N tiến lại gần thì nhìn thấy xe mô tô có ổ khóa 04 cạnh; N đi tìm xung quanh nhặt được 01 chiếc đinh khoảng 10cm và mài đầu chiếc đinh thành hình dạng dẹt rồi đi về phía chiếc xe mô tô trên, dùng chiếc đinh vừa mài cậy đèn pha, rút dây nguồn điện của xe, sau đó dắt bộ xe ra gần cổng Công ty rồi đạp nổ máy điều khiển chiếc xe mô tô trộm cắp được về thôn Đạo Ngạn, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Trên đường về nhà, N đi đến nhà người bạn tên Tân ở cùng thôn *(Tân sống một mình, nhà thường xuyên không khóa cửa)*, không gặp Tân ở nhà; N vào nhà Tân tìm, lấy kìm và tô vít tháo biển kiểm soát và ổ khóa điện xe mô tô vứt xuống Sông Cầu, sau đó N đi lên thành phố Bắc Ninh đi mua tem xe, ổ khóa điện xe mô tô và giấy ráp ở dọc đường rồi mang về nhà Tân. N thay ổ khóa mới, thay tem xe, dùng giấy ráp chà sát, xóa số máy của chiếc xe mô tô. Sau khi xong việc, chiếc kìm, tô vít, N mang vứt xuống sông Cầu rồi điều khiển chiếc xe mô tô trên về nhà và không nói cho ai trong gia đình biết.

Ngày 27/5/2018, N điều khiển chiếc xe mô tô trên sang địa bàn xã Việt Thống, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh thì bị Công an huyện Quế Võ kiểm tra hành chính. N đã tự thú, khai nhận chiếc xe mô tô trên đã trộm cắp tại Công ty đóng tàu Hà Vinh vào chiều ngày 25/5/2018. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ, N đã giao nộp số đồ vật, tài sản gồm: 01 xe mô tô Honda Super Dream màu nâu, không biển kiểm soát; 01 vam phá khóa; 01 Cờ lê 08 YETI; 01 ĐTDĐ SamSung màu đồng, bị vỡ mặt kính và 5.690.000đ.

Ngày 27/5/2018, anh Ngọ Thanh L làm đơn trình báo tại Công an huyện Quế Võ về việc mất chiếc xe mô tô Honda Super Dream màu nâu, BKS: 99E1-049.73 khi dựng ở sân Công ty Hà Vinh.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 17 ngày 30/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ, kết luận: *"Chiếc xe mô tô Super Dream được mua mới vào tháng 12/2011, đến thời điểm mất còn trị giá 35,83% (khấu hao từ 12/2011 đến thời điểm mất là 64,17%) tương đương với số tiền là 6.628.550 đồng"*.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Super Dream màu nâu, không biển kiểm soát, quá trình điều tra xác định là của anh L. Ngày 11/7/2018, Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện Quế Võ đã trả lại cho anh, anh L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Đối với 01 ĐTDĐ SamSung màu đồng, bị vỡ mặt kính và 5.690.000đ, xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tộ. Ngày 19/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã trả lại cho ông Nguyễn Hữu Phi, sinh năm 1942 *(là ông nội của bị cáo).*

Tại bản cáo trạng số 105/CT- VKSQV ngày 07/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố bị cáo về tội: " Trộm cắp tài sản " theo Khoản 1 - Điều 173 – Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, sau khi xét hỏi và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, phân tích tính chất mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, xác định các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với bị cáo. Khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1- Điều 173- BLHS; Điểm r, s- Khoản 1- Điều 51; Khoản 2- Điều 51(Ông nội bị cáo được thưởng huân chương kháng chiến hạng 3); Điều 38- BLHS: Tuyên bố bị cáo phạm tội: " Trộm cắp tài sản". Đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/5/2018. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm ổn định. Tịch thu tiêu hủy 01 vam phá khóa, 01 Cờ lê 08 YETI thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận và bào chữa, lời nói sau cùng bị cáo trình bày trong thời gian tạm giam đã thấy rất ăn năn hối cải, nên xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và đã đ- ợc thẩm tra xác minh công khai tại phiên toà. Nh- biên lời khai của người bị hại, tang vật vụ án và những tài liệu chứng cứ khác. Tất cả những chứng cứ trên đã chứng minh đ- ợc: Khoảng 14 giờ, ngày 25/5/2018, tại Công ty đóng tàu Hà Vinh thuộc thôn Liễn Thượng, xã Đại Xuân, huyện Quế, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Honda Super Deam màu nâu, BKS: 99E1-049.73 của anh Ngọ Thanh L, sinh năm 1984 ở Ngọc Đôi, Kim Chân, TP. Bắc Ninh, T. Bắc Ninh trị giá 6.628.550 đồng. Tài sản đã được thu hồi và trả cho người bị hại.

Do đó đã có đủ các yếu tố để kết luận bị cáo phạm tội " Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1- Điều 173- BLHS. Nh- Viện kiểm sát truy tố là đúng ng- ời, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Tính chất phạm tội của

bị cáo tuy là ít nghiêm trọng. Song nó còn gây mất trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng xấu đến sinh hoạt, lao động của người dân. Về hậu quả tội phạm, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả cho người bị hại. Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nữa.

Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Khi bị cáo bị công an kiểm tra hành chính, bị cáo đã tự khai ra hành vi phạm tội trộm cắp của mình. Áp dụng Điểm h, Khoản 1, Điều 4- BLTTHS quy định " *Tự thú là việc người phạm tội tự nguyện khai báo với cơ quan, tổ chức về hành vi phạm tội của mình trước khi tội phạm hoặc người phạm tội bị phát hiện",* thì xác định đây là hành vi tự thú của bị cáo. Nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được qui định tại Điểm r, s - Khoản 1- Điều 51 - BLHS. Đối với tình tiết ông bị cáo được thưởng huân chương kháng chiến hạng 3, theo Nghị quyết số 01 ngày 04/8/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn các tình tiết được coi là tình tiết giảm nhẹ khác là: *" Vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em ruột bị cáo là người có công với nước, hoặc có thành tích xuất sắc được Nhà nước tặng một trong các danh hiệu vinh dự..."*. Nên xác định đây không phải là tình tiết giảm nhẹ áp dụng Khoản 2- Điều 51- BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị Tòa án xét xử, phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản" và "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân, mà ngày càng lấn sâu vào con đường phạm tội, thể hiện thái độ, ý thức coi thường pháp luật.

Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự bằng một hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, hậu quả tội phạm mà bị cáo gây ra cho xã hội. Xét phải cách ly bị cáo một thời gian nhất định, đủ để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung tội phạm. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nữa, nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

Về tang vật của vụ án là 01 vam phá khóa, 01 Cờ lê 08 YETI thu giữ của bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận dùng công cụ này mục đích để phá khóa trộm cắp xe máy. Nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1, Điều 173; Điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 38 - BLHS; Điều 106; Khoản 2- Điều 136; Khoản 1- Điều 329- BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án :

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội " Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 27/5/2018. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 vam phá khóa, 01 Cờ lê 08 YETI thu giữ của bị cáo.(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 27/8/2018 giữa Cơ quan điều tra công an huyện Quế Võ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ.

- Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh; Sở TP.
- VKSND tỉnh, huyện.
- Thi hành án; Công an.
- Bị cáo, người bị hại.
- L- u hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Hoàng Ngọc Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Sách **Nguyễn Văn Hiệt** **Hoàng Ngọc Sơn**